TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.PHAN RANG-THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày: 26-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan
Các Hội thẩm nhân dân
Ông Trần Văn Bình – Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hữu T (Nô), sinh ngày 03-9-1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cà Đ, xã Thành H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân S, xã Thành H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông: Lê Thanh T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Bảo H, sinh năm 1969; Vợ: Tô Thị Thu V, sinh năm: 1997, có 01 con tên Lê Minh T, sinh năm 2020. Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27-6-2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17-01-2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17-01-2022, tại khu vực đường mương Chà Là giao với đường Thống N thuộc khu phố 1, phường Đài S, thành phố P lực lượng Công an nhìn thấy Lê Hữu T đang điều khiển xe mô tô mang BKS: 85V4-6894 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo phía trước của T có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong chứa 02 gói nylon hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M) nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và mời Lê Hữu T về làm việc.

Kết luận giám định chất ma túy số 36/KLGĐ-PC09 ngày 20-01-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: *Chất tinh thể màu trắng bên trong hai tép nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1857g; Hoàn lại sau giám định 0,1575g, cùng với các bao gói gửi đến giám định.*

Quá trình điều tra, có căn cứ xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T gọi điện thoại cho một người thanh niên tên T1 *(không rõ nhân thân lai lịch)* hỏi mua 500.000 đồng ma túy (đá) thì T1 đồng ý bán và hẹn đến trước nơi làm việc của T là Công ty Thaco Trường H thuộc xã Thành H để giao dịch. Khi T1 đến trước công ty, T đưa cho T1 500.000 đồng, T1 bán cho T 02 gói ma túy (đá) được bỏ trong 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet. T cất ma túy trong túi áo trước đang mặc, sau đó mượn xe mô tô BKS: 85V4-6894 của anh Phạm Minh V (người làm chung tại công ty Thaco Trường H) đi mua thuốc cảm cho vợ, khi đến khu vực đường mương Chà Là thuộc khu phố 1, phường Đài S thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 85/CT-VKSPRTC ngày 24-6-2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17-01-2022.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ kí xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc T, Nguyễn Lê Đức N, Trịnh Đình Q và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,1575g ma túy, loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định;

+ 01 gói niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, bên ngoài có xác nhận của Hoàng Mạnh Q, Võ Thanh N, Hoàng Văn S và Lê Hữu T, bên trong có chứa 01 chai thủy tinh, 01 nắp chai có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nước;

+ 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, là điện thoại mà T sử dụng để liên hệ mua ma túy.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Lê Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng đã thu giữ; Phù hợp với Kết luận giám định số 36/KLGĐ-PC09 ngày 20-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17-01-2022, tại khu vực đường mương Chà Là giao với đường Thống N thuộc khu phố 1, phường Đài S, thành phố P, Lê Hữu T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1857gam chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 85/CT-VKSPRTC ngày 24-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Hữu T với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và phạm tội với lỗi cố ý. Ma túy là loại độc dược gây nghiện, sử dụng ma túy gây hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến nhân cách đạo đức con người, sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác trong xã hội. Nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội

của bị cáo đã gây ra nhằm cải T, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này bị cáo Lê Hữu T có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Vì thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân, bị cáo bất chấp đi vào con đường tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của cá nhân.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để bị cáo có đủ điều kiện cai nghiện được với ma túy, có cơ hội cải T trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo T có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên tên T1 bán ma túy cho T, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ kí xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc T, Nguyễn Lê Đức N, Trình Đình Q và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,1575g ma túy, loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật Nhà nước cấm nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 gói niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, bên ngoài có xác nhận của Hoàng Mạnh Q, Võ Thanh N, Hoàng Văn S và Lê Hữu T, bên trong có chứa 01 chai thủy tinh, 01 nắp chai có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nước là công cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, là điện thoại mà T sử dụng để liên hệ mua ma túy nên phải tịch thu sung và Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Click, mang BKS: 85V4-6894, đã qua sử dụng, là tài sản của anh Phạm Minh V *(sinh năm 1991, trú tại phường Phương S, thành phố*

Nha T, tỉnh Khánh Hòa), quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Vinh là có căn cứ và đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Hữu T (Nô).

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu T (Nô) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu T (Nô) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, ngày 17-01-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ kí xác nhận của các bên liên quan Lê Ngọc Thư, Nguyễn Lê Đức Nghĩa, Trịnh Đình Quân và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,1575g ma túy, loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

+ 01 gói niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, bên ngoài có xác nhận của Hoàng Mạnh Quân, Võ Thanh Nam, Hoàng Văn Suy và Lê Hữu T, bên trong có chứa 01 chai thủy tinh, 01 nắp chai có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nước là công cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 26-7-2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- THAHS, DS;
- UBND xã Thành Hải;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thiên Quan